

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**  
Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Huyện K, ngày 08 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đ (nay là thôn Đ 2), xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Đ (nay là thôn Đ 2), xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Các đương sự đều thống nhất có 02 con chung, giao cháu Nguyễn Thị Thùy D1, sinh ngày 22/9/2011 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; giao cháu Nguyễn Thị Nhật T1, sinh ngày 03/9/2016 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp, được chấp nhận.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp, được chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Các đương sự đều thống nhất chị D nhận chịu toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm là phù hợp.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thùy D1, sinh ngày 22/9/2011 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao cháu Nguyễn Thị Nhật T1, sinh ngày 03/9/2016 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị D, anh T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị D nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009057 ngày 19 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị D đã chịu đủ lệ phí sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Dịu**

